

Số: 46/KH-UBND

Nam Chính, ngày 31 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Ủy ban nhân dân xã Nam Chính năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Nam Sách năm 2023. UBND xã Nam Chính ban hành kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Ủy ban nhân dân xã Nam Chính năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của huyện trong thời kỳ mới. Phát huy tính tích cực của việc ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số trong quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ của địa phương.

2. Yêu cầu

Đảm bảo sự đồng bộ trong quản lý và sử dụng, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong công việc. Đội ngũ cán bộ, công chức được đào tạo cơ bản có đủ trình độ quản lý và khai thác có hiệu quả các tính năng của CNTT trong hoạt động chuyên môn.

II. KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2022

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước năm 2022, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 29/12/2022 ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Nam Sách năm 2022; Quyết định Kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện Nam Sách thành Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Nam Sách; Kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số huyện Nam Sách năm 2022; Quyết định thành lập tổ chỉ đạo công nghệ số cấp xã, tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn. (01 tổ chỉ đạo cấp xã, 4 tổ CNSCĐ thôn).

Tham gia lớp tập huấn kiến thức về chuyển đổi số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức các xã, thị trấn. Tiếp tục triển khai kế hoạch hành động số 95/KH-UBND ngày 01/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc thực hiện Nghị Quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm

2030”; Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 01/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc triển khai phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn huyện Nam Sách; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2021 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử huyện Nam Sách, giai đoạn 2020 - 2025”;

Thực hiện công khai các thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử xã, để người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư có thể tìm hiểu, nắm bắt và áp dụng; tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn về quản lý, sử dụng chữ ký số, sử dụng hệ thống văn phòng điện tử liên thông, trang thông tin điện tử. Phần mềm Một cửa xã được xây dựng và đưa vào vận hành, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp liên hệ và thực hiện các thủ tục hành chính, góp phần đáng kể vào việc cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

2. Hạ tầng công nghệ thông tin

- *Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin:* 100% cán bộ, công chức xã được trang bị các thiết bị CNTT phục vụ công việc như: Máy tính, máy in. Cán bộ công chức xã đã sử dụng các thiết bị lưu trữ, thiết bị mạng và bảo mật, phần mềm phòng chống virus,...xây dựng đường truyền Internet cáp quang, mạng nội bộ (LAN); hệ thống thiết bị CNTT được kết nối duy trì hội nghị truyền hình trực tuyến giữa tỉnh, huyện và xã hoạt động hiệu quả.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong đơn vị.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin

- *Hệ thống quản lý văn bản điều hành:* Đảm bảo kết nối gửi nhận liên thông văn bản điện tử giữa cán bộ, công chức ủy ban nhân dân xã và đã được kết nối với liên thông văn bản huyện, tỉnh. Hiện nay, 100% các văn bản đi, đến (*Trừ văn bản mật*) được trao đổi giữa cán bộ, công chức của xã đều được thực hiện qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

- *Các phần mềm chuyên ngành:*

* *Ứng dụng dùng chung*

- UBND xã đã triển khai phần mềm Quản lý điều hành văn bản cho Văn phòng HĐND & UBND xã và cán bộ, công chức ủy ban xã.

- Công chức văn phòng nội vụ xã sử dụng phần mềm dùng chung của tỉnh về quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

* *Các ứng dụng chuyên ngành*

- Bộ phận Một cửa sử dụng phần mềm điện tử một cửa.

- Công chức địa chính sử dụng phần mềm bản đồ, đất đai: Microstation, Autocad.

- Lao động - TB&XH sử dụng phần mềm Quản lý giảm nghèo và bảo trợ xã hội; Quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở; hệ thống phần mềm quản lý chế độ người

có công và thân nhân (gồm quản lý điều dưỡng, bảo hiểm y tế, dụng cụ chỉnh hình, học sinh, sinh viên con của người có công); phần mềm Quản lý tài chính trợ cấp ưu đãi người có công; phần mềm kế toán phục vụ công tác người có công.

- Kế toán ngân sách xã sử dụng phần mềm Tabmid, Misa, phần mềm quản lý công sản (Phần mềm Misa và phần mềm của Bộ Tài chính) và phần mềm Quản lý ngân sách.

- Hai trường học: Mầm non, TH& THCS đều sử dụng các phần mềm về quản lý trường học trực tuyến Microsoft team; quản lý học sinh (phần mềm quản lý dữ liệu ngành); Quản lý cán bộ công chức, viên chức; phổ cập giáo dục; kiểm định chất lượng Giáo dục; quản lý thư viện, thiết bị; Sổ điểm điện tử.

- Tư pháp - Hộ tịch xã sử dụng phần mềm hộ tịch quốc gia, phần mềm chứng thực.

- Công chức Văn phòng nội vụ xã: Phần mềm quản lý cán bộ, ứng dụng dùng chung.

- Ứng dụng Chữ ký số: UBND xã đã phối hợp với Phòng văn hóa huyện Nam Sách đề nghị Cục cơ yếu Chính phủ cấp 5 chữ ký số cho công chức chuyên môn UBND xã. Các văn bản ứng dụng chữ ký số gồm: Tờ trình, Báo cáo, Kế hoạch, Quyết định, Công văn, Thông báo, Văn bản xin ý kiến, Góp ý đối với dự thảo văn bản, Giấy mời họp,... Tần suất trao đổi văn bản điện tử có chữ ký số chiếm 100% văn bản được phát hành.

- Hệ thống Thư điện tử công vụ: Hệ thống thư điện tử công vụ đã được đưa vào sử dụng và đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin, gửi nhận văn bản trong các cơ quan hành chính nhà nước. Năm 2022, cấp mới 20 tài khoản và thay đổi thông tin 30 tài khoản thư điện tử công vụ cho cán bộ, công chức huyện và các xã, thị trấn. Đến nay, đã có 16 tài khoản thư điện tử công vụ của cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước sử dụng thường xuyên.

- Cổng thông tin của xã đã đáp ứng đầy đủ các thông tin về tổng quan: điều kiện tự nhiên, khí hậu, đất đai, dân số, diện tích; đơn vị hành chính; tổ chức bộ máy hành chính nhà nước của xã để người dân và các tổ chức tra cứu theo dõi. Thường xuyên đăng tải các thông tin, chỉ đạo điều hành, lịch công tác hằng tuần của lãnh đạo xã; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hằng năm; các báo cáo kinh tế - xã hội của xã từng quý, năm; công khai dự toán ngân sách hằng năm.

4. Hệ thống mạng

- * Mạng Internet

- + UBND xã kết nối mạng internet sử dụng đường truyền FIBER (cáp quang), tốc độ đường truyền được đảm bảo.

- * Mạng LAN, Wifi (mạng nội bộ, mạng không dây).

- Xã đã có thiết bị mạng để kết nối mạng LAN nội bộ, mạng Wifi. Các hệ thống này được mua sắm, lắp đặt từ lâu, đã qua nhiều lần nâng cấp nhưng do không được đầu tư, xây dựng đồng bộ nên hiệu quả và độ ổn định không cao,

không có phương án dự phòng khi cần mở rộng phạm vi sử dụng, nâng cấp hiệu năng.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

Hệ thống Cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử đã được liên kết, tạo lập thành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được đưa vào sử dụng từ xã, tới huyện, tỉnh và được kết nối với Cổng dịch vụ công và nền tảng thanh toán Quốc gia; tích hợp kết nối với một số dữ liệu quốc gia và chuyên ngành như: dữ liệu về dân cư, đăng ký kinh doanh, lý lịch tư pháp và hộ tịch điện tử; hệ thống VNPOST về việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; tích hợp nghĩa vụ thanh toán tài chính lĩnh vực đất đai...thông qua nền tảng chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); góp phần đồng bộ và thống nhất trong việc tổ chức, giảm tải cho cán bộ, công chức phải sử dụng đồng thời nhiều ứng dụng khác nhau.

6. Đảm bảo an toàn thông tin mạng

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai Hệ thống phòng chống mã độc quản lý tập trung (Bkav Endpoint AI) hệ thống có khả năng bảo đảm an toàn tối đa cho từng máy tính cũng như trên toàn hệ thống mạng trước những nguy cơ về viruts, ...

7. Đánh giá chung

Việc ứng dụng Công nghệ thông tin của xã đang được hoàn thiện trong quản lý điều hành và giải quyết công việc đạt hiệu quả. UBND xã đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử nhằm phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

Hàng năm, UBND xã đều ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Việc ứng dụng CNTT đạt hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước như: Sử dụng văn bản điện tử, thư công vụ, trang thông tin điện tử để trao đổi thông tin và thông tin rộng rãi tới người dân, doanh nghiệp.

Cổng thông tin điện tử xã thường xuyên cung cấp các nội dung: Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, tin tức sự kiện trên các lĩnh vực như kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn xã, có 416/416 văn bản, đạt 100%. Thực hiện triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch đề ra và đạt 100% các nội dung Kế hoạch.

III. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về CNTT chưa đầy đủ, đồng bộ và thường xuyên có sự thay đổi; các văn bản hướng dẫn của cấp trên đôi lúc còn chưa cụ thể, chưa phù hợp với tình hình thực tế.

- Hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng xã; các thôn chưa thực sự hiệu quả, chưa có cơ chế, chính sách động viên, khích lệ lực lượng này.

- Hệ thống trang thiết bị CNTT chưa đồng bộ, máy tính đã sử dụng nhiều

năm do đó việc truy cập mạng, thực hiện số hóa hồ sơ, đặc biệt là giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến còn lúc chưa đảm bảo.

- Nguồn nhân lực về CNTT còn thiếu, đa số là kiêm nhiệm.

IV. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Giải pháp tài chính

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, đặc biệt cho mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số của xã.

- Tăng cường tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh, đặc biệt là các dự án liên quan đến Chính phủ điện tử. Khuyến khích đa dạng hóa các nguồn vốn huy động cho ứng dụng CNTT ở đơn vị.

- Tăng cường bố trí ngân sách cho ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, đặc biệt cho mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số của xã.

2. Giải pháp triển khai

Tập trung cao cho mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số nhằm thúc đẩy ứng dụng CNTT; thực hiện xây dựng chính quyền điện tử tại UBND xã.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT gắn với chương trình cải cách thủ tục hành chính (*ứng dụng phần mềm chuyên ngành trong công tác quản lý ở cơ quan*). Tổ chức kiểm tra giám sát việc triển khai ứng dụng CNTT và cải cách hành chính hằng năm tại địa phương.

Nâng cấp hạ tầng mạng Internet, trang bị máy tính phục vụ công việc cho 100% cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị.

3. Giải pháp môi trường chính sách

Tập trung chỉ đạo thực hiện có kết quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về CNTT.

Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi cán bộ chuyên trách CNTT, thu hút nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT.

Xây dựng các quy định về vận hành, khai thác, sử dụng hệ thống CNTT, quy định về đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động của các cơ quan.

Tổ chức đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan đơn vị gắn với đánh giá thi đua khen thưởng hằng năm.

V. MỤC TIÊU NĂM 2023

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và

doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật hiện đại. Phân đầu đảm bảo nguồn nhân lực công nghệ thông tin đủ về số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử của huyện.

VI. KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2023

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Đảm bảo trang bị máy vi tính cho cán bộ, công chức, tỷ lệ 01 máy/CBCC, 100% máy được kết nối Internet.

- Tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 2001:2009 như các phần mềm chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân.

- Phát triển mạng số liệu chuyên dùng của cơ quan, đường truyền cáp quang.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Ứng dụng CNTT đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị của UBND xã làm việc trên công văn, tài liệu điện tử trong môi trường nối mạng và hệ thống thông tin trợ giúp.

- Đảm bảo hệ thống chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin thông suốt, kịp thời từ UBND xã đến các cơ quan, đơn vị huyện và đáp ứng nhu cầu phát triển về ứng dụng CNTT trong UBND xã.

- Tích cực sử dụng mạng máy tính và Internet để tìm kiếm cung cấp thông tin phục vụ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- Xây dựng hạ tầng cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác chuyên môn.

- Triển khai phần mềm quản lý điều hành, tác nghiệp đến tất cả cán bộ, công chức xã; đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng tài khoản thư điện tử để phục vụ việc trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng.

Xây dựng, phát triển, phổ biến rộng rãi, sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ từ xã đến huyện.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Triển khai việc cung ứng các dịch vụ hành chính công trực tuyến đến người dân và doanh nghiệp. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho doanh nghiệp và người dân nhận thức và hiểu biết về các dịch vụ hành chính trên Cổng thông tin điện tử.

Tiếp tục triển khai ứng dụng CNTT tại bộ phận một cửa của UBND xã, thực hiện ứng dụng CNTT vào công tác phục vụ nhân dân tại bộ phận một cửa của UBND xã.

4. Nguồn nhân lực CNTT

Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, phổ cập, nâng cao kiến thức cơ bản về CNTT cho cán bộ, công chức xã về CNTT. Nội dung đào tạo: Tin học cơ bản, sử dụng thư điện tử, khai thác Internet, sử dụng các phần mềm ứng dụng đang triển khai trong cơ quan và các kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc.

5. Kinh phí thực hiện

Sử dụng nguồn vốn do Trung ương và UBND tỉnh cấp theo chương trình mục tiêu và từ nguồn ngân sách xã.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

- củng cố, vận hành hệ thống một cửa, một cửa điện tử ứng dụng CNTT.
- Tiếp tục nâng cao công tác quản lý vận hành hệ thống quản lý văn bản, điều hành; hệ thống thư điện tử xã. Báo cáo kết quả việc triển khai sử dụng công nghệ thông tin theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.
- Phối hợp với thành viên Ban biên tập Trang thông tin điện tử của xã đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời trên cổng thông tin điện tử xã theo quy định; thường xuyên theo dõi hoạt động và kịp thời xử lý sự cố các hệ thống phát sinh; hỗ trợ đơn vị vận hành, bảo dưỡng hệ thống mạng.

2. Văn hóa xã hội xã

- Phối hợp với công chức chuyên môn UBND xã và các đoàn thể xã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này.
- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

3. Kế toán ngân sách xã

Tham mưu UBND xã bố trí nguồn kinh phí chi phục vụ công tác ứng dụng CNTT theo quy định để thực hiện kế hoạch.

4. Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ xã

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức trong ứng dụng CNTT.
- Chấm điểm thi đua, đánh giá công chức tại đơn vị đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính (trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính).

5. Đài truyền thanh xã

Tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã về ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tra cứu thông tin, tra cứu thủ tục hành chính...

6. Công chức chuyên môn xã có liên quan

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Ủy ban nhân dân xã Nam Chính năm 2023./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT huyện;
- Thường trực ĐU; (để báo cáo);
- Cán bộ, công chức liên quan xã;
- Lưu: VT.

**TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Xuyén